TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/DS-ST
Ngày: 02-02-2023

"V/v tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản và hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Thành Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Vạn Thế.

2. Ông Đỗ Hồng Quân.

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Huỳnh Thị Diễm Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà*:** Bà Lê Thị Kim Kương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2023, tại Phòng xử án, Toà án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 598/2020/TLST-DS ngày 18/11/2020 về việc "Tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản và hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 257/2022/QĐXXST-DS ngày 23/12/2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Bích T, sinh năm 1965; Địa chỉ: Số , ấp AB, xã HA, huyện CM, tỉnh An Giang. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- *Bị đơn:* Anh Trịnh Hoàng N, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số , ấp BT, xã BTT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn (TNHH) HD SAISON; Địa chỉ: Lầu 8, 9 và 10, Tòa nhà Gilimex, số 24C, Phan Đăng Lưu, Phường 6, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Nhân; Chức vụ: Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Đàng Thanh P, sinh năm 1995; Địa chỉ: Lầu 8, 9 và 10, Tòa nhà Gilimex, số , Phan Đăng Lưu, Phường 6, quận Bình

Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; (Theo văn bản ủy quyền ngày 05/4/2022). (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Võ Thị Bích Thuỷ trình bày:

Vào ngày 11/02/2017, anh N có bán cho bà T chiếc xe gắn máy loại Wave, nhãn hiệu Honda, màu trắng đen bạc, biển số đăng ký 66V1-348.07, do anh N đứng tên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 011617, đăng ký lần đầu ngày 26/01/2016 đang thế chấp tại Công ty Tài chính TNHH HD SAISON còn trả góp 07 tháng nữa là xong. Việc mua bán xe, anh N có viết giấy tay với nội dung *"Tôi tên Trịnh Hoàng N. 341580013. Tôi có bán 1 chiếc xe Honda BS 66V1.34807. Tôi Trịnh Hoàng N bán xe cho chị Võ Thị Bích T. Nếu có tranh chấp tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm. 7 tháng nữa sẽ giao giấy tờ xe bản góc Trịnh Hoàng N góp"*. Anh N bán cho bà T chiếc xe với giá là 10.000.000 đồng. Bà T đã giao đủ số tiền 10.000.000 đồng cho anh N và anh N đã giao chiếc xe cho bà T quản lý, sử dụng kèm theo bản sao chứng thực giấy đăng ký xe, bản phô tô giấy chứng minh của anh N cho bà T giữ cùng ngày 11/02/2017.

Đến khoảng 15 giờ 35 phút ngày 04/7/2017, trong quá trình tham gia giao thông trên Quốc lộ 80, thuộc đoạn đường xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, do anh Lê Hồng Tín (con bà T) điều khiển xe mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá quy định, không có giấy phép lái xe và không có giấy đăng ký xe. Cho nên, anh Tín bị Cảnh sát giao thông lập biên bản vi phạm hành chính và tạm giữ phương tiện vi phạm. Do bà T không có bản chính giấy đăng ký xe nên bà T không thể nộp phạt để lấy chiếc xe ra được và đến nay đã quá thời hạn quy định nên Phòng Cảnh sát Giao thông đường bộ - Công an tỉnh Đồng Tháp đã xử lý chiếc xe theo quy định của pháp luật.

Nay bà T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh N có nghĩa vụ trả lại cho bà T số tiền 2.100.000 đồng (số tiền 10.000.000 đồng trừ với số tiền 7.900.000 đồng theo kết quả định giá của Phòng Cảnh sát Giao thông đường bộ - Công an tỉnh Đồng Tháp), do cả hai bên đều có lỗi trong việc ký kết hợp đồng mua bán xe.

- Đối với bị đơn Trịnh Hoàng N: Anh N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử nhưng vắng mặt không có lý do và không có người đại diện tham gia phiên họp, phiên toà; đồng thời, anh N cũng không có ý kiến phản bác, không cung cấp tài liệu, chứng cứ và cũng không có yêu cầu phản tố trong vụ án.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SAISON là anh Đàng Thanh P trình bày:

Ngày 25/01/2016, ông Trịnh Hoàng N đã ký Thỏa thuận tín dụng số 2W003146744 với Công ty Tài chính TNHH HD SAISON vay số tiền 17.010.000 đồng để anh N dùng vào việc mua xe Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 66V1-

348.07. Giá trị chiếc xe này là 18.900.000 đồng, anh N trả cho người bán xe 1.890.000 đồng, số tiền còn lại 17.010.000 đồng Công ty đã thanh toán cho người bán xe. Theo thỏa thuận anh N có nghĩa vụ thanh toán số tiền vay vốn và lãi cho Công ty trong vòng 18 kỳ, mỗi kỳ thanh toán số tiền 1.493.179 đồng vốn và lãi, thanh toán vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu vào ngày 20/02/2016.

Sau thời điểm ký Thỏa thuận tín dụng số 2W003146744, nhà bán xe Ba Khoái chi nhánh thị trấn Lấp Vò đã giao giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 66V1-348.07 bản chính cho Công ty giữ đến nay.

Sau khi vay anh N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty như thỏa thuận. Ngày 20/5/2016, anh N trả được số tiền vốn, lãi 1.493.000 đồng; ngày 04/3/2020 anh N trả thêm được số tiền vốn, lãi 1.493.000 đồng. Tổng cộng số tiền anh N đã trả cho Công ty là 2.986.000 đồng. Sau đó, nhiều lần nhân viên Công ty liên hệ điện thoại, xuống nhà anh N để yêu cầu anh N trả nợ nhưng không gặp được anh N.

Nay Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SAISON yêu cầu Tòa án buộc anh Trịnh Hoàng N trả cho Công ty số tiền nợ gốc là 16.202.713 đồng, lãi trong hạn tính đến ngày 09/01/2023 là 3.487.169 đồng và lãi quá hạn tính đến ngày 09/01/2023 là 1.075.158 đồng, tổng cộng số tiền là 20.765.040 đồng. Sau khi anh N trả đầy đủ nợ thì Công ty sẽ trả lại bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy cho anh N.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đầy đủ và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn đã không chấp hành sự triệu tập của Toà án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Qua phát biểu tranh luận và trên cơ sở phân tích, đánh giá chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thuỷ và Công ty Tài chính TNHH HD SAISON. Buộc anh N có nghĩa vụ trả cho bà Thuỷ số tiền 2.100.000 đồng và trả cho Công ty Tài chính TNHH HD SAISON số tiền 20.765.040 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Xét thấy, nguyên đơn Võ Thị Bích Thuỷ và người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Tài chính TNHH HD SAISON là anh Đàng Thanh P có đơn đề nghị xét xử

vắng mặt và bị đơn Trịnh Hoàng N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tiến hành xét xử nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Võ Thị Bích T:

[2.1] Xét thấy, lời trình bày của bà T phù hợp giấy mua bán xe ngày 11/02/2017. Điều này cho thấy, anh N bán cho bà T chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 66V1.34807 của anh N với giá 10.000.000 đồng, anh N nhận đủ tiền và giao xe cho bà T quản lý, sử dụng. Bà T trình bày biết được chiếc xe anh N đang thế chấp tại Công ty Tài chính TNHH HD SAISON, còn trả góp 07 tháng nữa là xong nhưng vẫn đồng ý mua xe, vì anh N hứa sau 07 tháng sẽ giao giấy đăng ký xe cho bà T.

[2.2] Nhận thấy, khi anh N bán xe mô tô cho bà T thì ngày 25/01/2016 anh N đã vay của Công ty Tài chính TNHH HD SAISON theo Thỏa thuận tín dụng số 2W003146744 với số tiền 17.010.000 đồng để mua xe mô tô nêu trên. Đồng thời, anh N thế chấp chiếc xe cho Công ty để đảm bảo khoản nợ vay. Theo đó, quyền sở hữu của anh N đối với chiếc xe đã bị hạn chế, anh N không có quyền định đoạt tài sản cho đến khi thanh toán hết khoản vay. Trong khi chưa thanh toán hết khoản vay, anh N lại bán và giao xe cho bà T. Do đó, hợp đồng mua bán xe giữa anh N với bà T không đảm bảo điều kiện có hiệu lực về năng lực pháp luật dân sự của chủ thể, nên có căn cứ xác định hợp đồng mua bán xe giữa anh N với bà T là vô hiệu theo quy định tại các điều 117, 122 và 430 của Bộ luật Dân sự.

[2.3] Tại khoản 2 Điều 131 của Bộ luật Dân sự quy định về hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu như sau: *"Khi giao dịch dân sự vô hiệu thì các bên khôi phục lại tình trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau những gì đã nhận. Trường hợp không thể hoàn trả được bằng hiện vật thì trị giá thành tiền để hoàn trả"*. Theo đó, bà Thuỷ đã mua chiếc xe của anh N với giá 10.000.000 đồng, nhưng chiếc xe hiện nay đã không còn và theo kết quả bán đấu giá của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Tháp, thì chiếc xe có giá trị là 7.900.000 đồng. Như vậy, hợp đồng mua bán xe vô hiệu thì anh N có nghĩa vụ hoàn trả cho bà T số tiền 10.000.000 đồng, còn bà T có nghĩa vụ hoàn trả cho anh N số tiền 7.900.000 đồng và sau khi khấu trừ cho nhau thì anh N phải có nghĩa vụ trả cho bà T số tiền 2.100.000 đồng.

[3] Về yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Tài chính TNHH HD SAISON:

[3.1] Căn cứ vào lời trình bày của người đại diện Công ty và Thỏa thuận tín dụng số 2W003146744 ngày 25/01/2016 được ký kết giữa Công ty với anh N, cho thấy ngày 25/01/2016, anh N đã vay của công ty số tiền 17.010.000 đồng để mua chiếc xe Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 66V1-348.07. Theo thỏa thuận anh N có nghĩa vụ thanh toán số tiền vay vốn và lãi cho Công ty trong vòng 18 kỳ, mỗi kỳ thanh toán số tiền 1.493.179 đồng vốn và lãi, thanh toán vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu vào ngày 20/02/2016, ngày trả cuối cùng là ngày 20/7/2017, lãi

suất thực tế hàng tháng là 5,33%.

[3.2] Tuy nhiên, sau khi vay anh N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận. Ngày 20/5/2016, anh N trả được số tiền vốn, lãi 1.493.000 đồng; ngày 04/3/2020 anh N trả thêm được số tiền vốn, lãi 1.493.000 đồng, tổng cộng anh N đã trả là 2.986.000 đồng. Sau đó, nhiều lần nhân viên Công ty liên hệ điện thoại, xuống nhà anh N để yêu cầu anh N trả nợ nhưng không gặp được anh N.

[3.3] Do anh N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, vi phạm hợp đồng tín dụng nên Công ty khởi kiện yêu cầu anh N trả nợ tổng cộng số tiền là 20.765.040 đồng (nợ gốc là 16.202.713 đồng, lãi trong hạn là 3.487.169 đồng và lãi quá hạn là 1.075.158 đồng) là có căn cứ theo quy định tại Điều 91, Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng và các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Qua phân tích nêu trên cho thấy, yêu cầu khởi kiện của bà Thuỷ, yêu cầu độc lập của Công ty Tài chính TNHH HD SAISON và phát biểu về việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thuỷ, yêu cầu độc lập của Công ty Tài chính TNHH HD SAISON là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của yêu cầu khởi kiện của bà Thuỷ, yêu cầu độc lập của Công ty Tài chính TNHH HD SAISON được chấp nhận và bị đơn Trịnh Hoàng N không thuộc trường hợp không phải chịu hoặc miễn, giảm án phí theo quy định tại các điều 11, 12, 13, 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó, anh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn Võ Thị Bích Thuỷ, bị đơn Trịnh Hoàng N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Tài chính TNHH HD SAISON đều vắng mặt tại phiên tòa, nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự được quy định tại các điều 271, 272 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 5 và khoản 25 Điều 70, khoản 1 và khoản 4 Điều 91, khoản 1 Điều 95, Điều 147, Điều 271, Điều 272 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 117, 122, 131, 430, 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng Điều 91 và Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Bích Thuỷ.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SAISON.

Buộc anh Trịnh Hoàng N có nghĩa vụ trả cho bà Võ Thị Bích Thuỷ số tiền 2.100.000 đồng (Hai triệu, một trăm nghìn đồng).

Buộc anh Trịnh Hoàng N có nghĩa vụ trả cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SAISON số tiền 20.765.040 đồng (Hai mươi triệu, bảy trăm sáu mươi lăm nghìn, không trăm bốn mươi đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí và tạm ứng án phí:

- Anh Trịnh Hoàng N phải chịu số tiền 1.338.200 đồng (Một triệu, ba trăm ba mươi tám nghìn, hai trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho bà Võ Thị Bích Thuỷ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà bà Thuỷ đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí, án phí Tòa án số 0009787, quyển số 0196, ngày 16/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- Hoàn trả cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SAISON số tiền 520.000 đồng (Năm trăm, hai mươi nghìn đồng) mà Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SAISON đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí, án phí Tòa án số 0013864, quyển số 0278, ngày 26/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

4. Về quyền kháng cáo: Bà Võ Thị Bích Thuỷ, anh Trịnh Hoàng N và Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SAISON có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

5. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- Chi cục THADS huyện Lấp Vò;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT (Nh).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thành Nhân